# CHỦ ĐỀ 3. EM VỚI NHÀ TRƯỜNG

**YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-** Xác định được trách nhiệm với bản thân và với mọi người xung quanh.

- Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động, thực hiện được các cam kết đề ra.

- Nhận biết được những tình huống cần từ chối và thực hiện được kĩ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.

- Rèn luyện được năng lực tự chủ, giải quyết vấn đề, thích ứng với cuộc sống, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, trung thực.

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

## **TIẾT 22 NGHE NÓI CHUYỆN: TRÁCH NHIỆM CỦA HS THCS**

**I. MỤC TIÊU**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Xác định được ý nghĩa của việc sống có trách nhiệm.

- Biết được những việc cần làm để thể hiện là người sống có trách nhiệm.

- Hình thành ý thức rèn luyện để trở thành người có trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động.

- Xây dựng kịch bản chương trình nói chuyện.

- Tư vấn cho lớp chọn MC điều khiển, dẫn dắt chương trình.

- Gửi thông báo và mời GV làm khách mời trong buổi nói chuyện (mời khoảng 2 GV).

**\* Chú ý:** Mời và trao đổi với khách mời trước khi tổ chức chương trình ít nhất 1 tuần, nêu rõ mục đích, yêu cầu và nội dung nói chuyện để khách mời chuẩn bị

**2. Đối với HS**

- HS với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức chương trình nói chuyện.

- HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn chương trình và chuẩn bị các câu hỏi để phỏng vấn khách mời.

- HS chuẩn bị 1 – 2 tiết mục văn nghệ.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**A.HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, tạo đueọc hứng thú cho hs để chuẩn bị vào nội dung chính của tiết học.

**b. Nội dung**: Bài hát

**c. Sản phẩm**: HS hát.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn hát 1 bài hát tập thể.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS hát.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**B.HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**a. Mục tiêu**: Thông qua buổi nói chuyện, HS biết được trách nhiệm của bản thân để học tập và rèn luyện ngày càng tốt hơn.

**b. Nội dung**: BTC triển khai cuộc trò chuyện với khách mời, HS lắng nghe và tương tác.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra được kế hoạch học tập và rèn luyện của bản thân để thể hiện tốt trách nhiệm của bản thân trong trường THCS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Mở đầu, HS biểu diễn văn nghệ theo lời giới thiệu của MC.

- MC phát biểu đề dẫn về trách nhiệm và việc cần thiết phải sống có trách nhiệm.

- MC giới thiệu khách mời nói chuyện về “Trách nhiệm của HS THCS”.

- MC đưa ra một số câu hỏi xung quanh nội dung đã được khách mời chia sẻ. Với mỗi câu hỏi, sẽ mời một khách mời trao đổi (có thể xen kẽ các câu hỏi của các khách mời).

- MC mời các bạn của các khối lớp đặt câu hỏi cho khách mời và chia sẻ cảm xúc sau khi nghe chia sẻ từ khách mời.

***Gợi ý nội dung cho buổi nói chuyện:***

**1. Khách mời 1 (GV 1)**

***Trách nhiệm là gì?***

+ Trách nhiệm là việc mà mỗi người phải làm và phải có ý thức với những việc làm đó. Trách nhiệm luôn là một gánh nặng nhưng nó sẽ giúp chúng ta rất nhiều trong quá trình phát triển và hoàn thiện bản thân. Người sống có trách nhiệm sẽ được người khác tôn trọng và sẽ dễ dàng đạt được thành công.

+ Trách nhiệm bao gồm trách nhiệm đối với bản thân, với gia đình và với xã hội. Đối với mỗi cá nhân, trách nhiệm là một điều thiết yếu cần phải có. Người sống có trách nhiệm sẽ luôn chủ động trong mọi việc, tự tin phát triển bản thân, dám làm những điều mình muốn và sẵn sàng đứng ra chịu trách nhiệm về những việc đã làm mà không đùn đẩy hay đổ lỗi cho bất kì ai. Người sống có trách nhiệm sẽ được mọi người yêu quý và tôn trọng.

***Tại sao phải sống có trách nhiệm***

Việc sống và làm việc có trách nhiệm sẽ mang tới cho mỗi chúng ta nhiều lợi ích, như:

+ Tạo dựng được sự tin tưởng của mọi người.

+ Hoàn thành công việc nhanh chóng và đảm bảo đạt được kết quả cao.

+ Giúp bản thân tiến bộ hơn, được mọi người yêu quý, tôn trọng.

+ Dễ dàng đạt được thành công và khẳng định được bản thân.

***Có những loại trách nhiệm nào***

Trách nhiệm được phân chia thành các loại sau:

*+ Trách nhiệm chủ động*: Là sự tự giác nhận trách nhiệm, xuất phát từ ý thức, suy nghĩ. Bạn sẽ nhận thức được những việc mình đã làm, phải làm và có quyết định chịu trách nhiệm như thế nào khi phát hiện mình mắc sai lầm.

*+ Trách nhiệm thụ động*: Chịu trách nhiệm nhưng là do tác động bên ngoài chứ không phải là tự ý thức. Ví dụ như được bạn bè khuyên răn, ủng hộ,...

*+ Trách nhiệm giả tạo*: Nhận trách nhiệm cho xong việc, không muốn làm nhưng không nói ra.

**2. Khách mời 2 (GV2)**

***Biểu hiện của người sống có trách nhiệm***

*+ Biết coi trọng thời gian*: Đây là một trong những dấu hiệu cho thấy bạn là người sống có trách nhiệm. Bạn biết cách quản lí thời gian – một trong những khía cạnh quan trọng nhất của cuộc sống mà ai cũng phải biết. Nếu bạn không biết coi trọng thời gian, có XU hướng lãng phí thời gian vào những việc vô bổ thì sẽ trở thành một con người thất bại; bạn sẽ trở nên lười biếng, lề mề, hiệu quả công việc không cao.

*+ Biết chịu trách nhiệm trong mọi việc, hiểu được trách nhiệm phải do nỗ lực mới có được. Lập kế hoạch cho mọi việc*: Những người có trách nhiệm sẽ không bao giờ làm việc một cách bốc đồng mà luôn cần nhắc cẩn thận mọi vấn đề và lập kế hoạch làm việc cụ thể. Họ hiểu được rằng, chỉ cần mắc phải một sai lầm nhỏ cũng có thể kéo theo rất nhiều rắc rối, khó có thể sửa chữa lại được.

*+ Biết cách tập trung*: Tập trung để có thể hoàn thành công việc tốt hơn, mang lại hiệu quả cao hơn. Người biết cách tập trung làm việc, không muốn bản thân mắc phải những sai lầm cho dù là nhỏ nhất để tránh ảnh hưởng đến những công việc liên quan. Không đổ lỗi và luôn tôn trọng sự cố gắng của người khác: Những người có tinh thần trách nhiệm cũng sẽ không bao giờ đổ lỗi cho những người xung quanh. Cuộc sống của bạn chắc chắn sẽ thay đổi tốt hơn nếu như bạn ngưng đổ lỗi và sống có trách nhiệm hơn. Không than thở và không viện cớ: Than thở là một biểu hiện xấu của những người sống thiếu trách nhiệm. Bạn thường xuyên than thở về bạn bè, về thời tiết, về những tác động bên ngoài,... để tìm đối tượng đổ lỗi. Những người sống có trách nhiệm thay vì than thở họ sẽ tự mình tìm ra giải pháp khắc phục.

+ *Thừa nhận sai trái:* Người sống có trách nhiệm sẽ biết cách tận dụng triệt để sai lầm của mình làm động lực để phát triển bản thân. Việc này không chỉ biến sai lầm thành bài học kinh nghiệm đáng quý mà còn mang tính bước ngoặt giúp chúng ta không mắc phải những lỗi như vậy thêm lần nào nữa. Một người sống có trách nhiệm sẽ không ngần ngại thừa nhận lỗi lầm của mình và coi đó là bài học đáng quý.

***Cách để trở thành người sống trách nhiệm***:

*+ Thứ nhất, đối với bản thân:* Trách nhiệm đối với bản thân được hiểu là phải cố gắng hết sức mình để đạt được những gì mà ta mong muốn. Biết phải làm gì để giúp ích cho bản thân ở hiện tại và cả tương lai. Phải có niềm tin vào chính bản thân mình rằng, chỉ cần cố gắng hết sức thì sẽ làm được.

+ *Thứ hai, đối với gia đình*: Trách nhiệm đối với gia đình của mỗi HS được thể hiện ở sự cố gắng học tập tốt, phấn đấu để trở thành con ngoan, trò giỏi, cháu ngoan Bác Hồ làm vui lòng bố mẹ, ông bà. Ngoài ra, chúng ta còn có thể phụ giúp bố mẹ các công việc gia đình, không la cà, rong chơi, không nói những lời lẽ thô tục khiến cho những người thân trong gia đình buồn lòng.

+ *Thứ ba, đối với xã hội*: Trách nhiệm đối với xã hội thể hiện ở việc chúng ta cố gắng học tập thật tốt để sau này có thể giúp ích cho xã hội. Chỉ cần cố gắng phấn đấu trong học tập; không phá phách, trộm cướp, sử dụng chất ma tuý hay tham gia các tệ nạn xã hội là các em đã giúp ích rất nhiều cho xã hội.

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chương trình.

**b. Nội dung**: Những chia sẻ của học sinh.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chương trình và những điều học hỏi được về trách nhiệm của HS THCS.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**D.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tế.

**b. Nội dung**: Chia sẻ của học sinh.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn học sinh viết đoạn văn ngắn về trách nhiệm của bản thân từ những kiến thức đã tiếp thu được từ buổi học.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**Câu hỏi đánh giá thường xuyên:**

Em tự đánh giá bản thân đã là người sống có trách nhiệm hay chưa và biện pháp để khắc phục những hạn chế( nếu có) ?

**Dặn dò:** Đọc bài và chuẩn bị cho tiết học sau.

**Rút kinh nghiệm:**

## **TIẾT 23 HĐ GIÁO DỤC – SỐNG CÓ TRÁCH NHIỆM (TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** *Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Xác định được biểu hiện của người sống có trách nhiệm.

- Xác định được trách nhiệm với bản thân và với mọi người xung quanh.

- Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong các tình huống và hoạt động cụ thể.

**2. Năng lực**

***a. Năng lực chung***:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***b. Năng lực riêng***:

- Nhận biết được những nguy cơ từ môi tường tự nhiên và xã hội ảnh hương đến cuộc sống con người.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- Giấy trắng khổ A1, băng dính, bút màu

- Bảng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm của bản thân.

**2. Đối với HS**

- SHS Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- Tìm hiểu biểu hiện của những người sống có trách nhiệm.

- Trang phục đóng vai.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua việc chơi trò chơi “Tiếp sức”.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS tham gia nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chia lớp thành 3 đội chơi và phổ biến cách chơi: mỗi đội thực hiện 1 nội dung.

*+ Đội l: Những hành động giúp đỡ bố mẹ.*

*+ Đội 2: Những hành động giúp đỡ bạn bè, thầy cô.*

*+ Đội 3: Những hành động tự chăm sóc bản thân.*

Cách chơi: HS mỗi đội xếp thành một hàng dọc. Lần lượt từng bạn lên viết các từ liên quan đến chủ đề được giao, bạn nào viết xong sẽ chạy về hàng, đập tay vào bạn tiếp theo và chạy xuống cuối hàng. Trong thời gian 2 phút, đội nào viết được nhiều từ hơn sẽ chiến thắng.

- Kết thúc trò chơi, GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Nêu cảm nhận và những điều rút ra được sau khi tham gia chơi trò chơi?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS cả lớp lắng nghe và tham gia chơi trò chơi. Các bạn trong lớp cổ vũ cho các đội chơi.

- GV quan sát, hướng dẫn cho các đội chơi.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV cho HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được sau khi tham gia trò chơi.

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Sống có trách nhiệm.***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Tìm hiểu biểu hiện của người sống có trách nhiệm**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS:

- HS xác định được biểu hiện của người sống có trách nhiệm.

- HS xác định được trách nhiệm với bản thân, với mọi người xung quanh và trong các hoạt động.

- HS xác định được các hành động cụ thể để trở thành người sống có trách nhiệm.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm, lần lượt thực hiện các nhiệm vụ:

1. Nêu biểu hiện của người sống có trách nhiệm.
2. Thảo luận về biểu hiện của người sống có trách nhiệm.

**c. Sản phẩm**: HS chỉ ra được các biểu hiện cụ thể của người sống có trách nhiệm, áp dụng rèn luyện để bản thân dần trở thành người sống có trách nhiệm.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| ***Nhiệm vụ 1*. *Nêu biểu hiện của người sống có trách nhiệm***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia nhóm, hướng dẫn và yêu cầu các nhóm thảo luận theo gợi ý:  *+ Nếu những biểu hiện sống trách nhiệm của các nhân vật trong các tình huống của Hoạt động 1 (SGK – trang 22).*  *+ Ngoài những biểu hiện được nêu trong tình huống em vừa phân tích, người sống có trách nhiệm còn có những biểu hiện nào khác?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận và ghi ý kiến thống nhất trong nhóm vào giấy/ bảng HS.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - Đại diện các nhóm HS chia sẻ với cả lớp về ý kiến của nhóm mình.  - GV gọi một số HS nêu nhận xét và những điều rút ra qua phần trình bày của các nhóm.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến của HS và chốt lại nội dung của nhiệm vụ 1.  - GV chuyển sang nhiệm vụ mới.  ***Nhiệm vụ 2. Thảo luận về biểu hiện của người sống có trách nhiệm.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu và hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ 2 theo gợi ý trong SGK – trang 22, 23.  *+ Nhóm 1. Trách nhiệm với bản thân*    *+ Nhóm 2. Trách nhiệm với mọi người xung quanh*    *+ Nhóm 3. Trách nhiệm trong các hoạt động.*    **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS hình thành nhóm, thực hiện nhiệm vụ được giao.  - GV quan sát, hỗ trợ HS trong quá trình thảo luận.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - Đại diện các nhóm HS chia sẻ với cả lớp về kết quả thực hiện nhiệm vụ của nhóm mình.  - GV gọi một số HS nêu nhận xét và những điều rút ra được qua phần trình bày của các nhóm.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến của HS, giải thích và kết luận Hoạt động 1. | **1. Sống có trách nhiệm**  ***\*Biểu hiện sống có trách nhiệm:***  - Biết coi trọng thời gian, luôn đúng giờ;  - Luôn cố gắng hoàn thành công việc được giao một cách tốt nhất;  - Biết chịu trách nhiệm trong mọi việc;  - Biết lập kế hoạch cho mọi việc thật rõ ràng và cụ thể để chủ động trong công việc, biết cách tập trung để có thể hoàn thành công việc tốt hơn, mang lại hiệu quả cao hơn,...  ***=> Tổng kết***: Việc sống và làm việc có trách nhiệm mang lại nhiều lợi ích cho mỗi người. Trước hết, sống và làm việc có trách nhiệm giúp chúng ta tạo đựng được sự tin tưởng của mọi người, hoàn thành công việc nhanh chóng và đạt được kết quả cao, được mọi người yêu quý và tôn trọng.  **\* Thảo luận về biểu hiện của người sống có trách nhiệm:**  Người sống có trách nhiệm phải có trách nhiệm với bản thân, với gia đình và với mọi người xung quanh.  - Với bản thân:  *+Luôn cố gắng hết sức mình để đạt được những gì mà bản thân mong muốn;*  *+Làm những việc giúp ích cho bản thân ở hiện tại và tương lai;*  *+Có niềm tin vào chính bản thân mình rằng, chỉ cần cố gắng hết sức thì sẽ làm được.*  - Với mọi người xung quanh:  *+ Luôn cố gắng học tập tốt, phấn đấu để trở thành con ngoan, trò giỏi;*  *+ Sẵn sàng giúp đỡ, đồng cảm với những người có hoàn cảnh khó khăn, phụ giúp gia đình, sống lễ phép không làm tổn thương những người thân trong gia đình, bạn bè và mọi người xung quanh*.  -Với các hoạt động chung:  *+ Tuân thủ đúng pháp luật, không làm những việc gây ảnh hưởng xấu đến mọi người;*  *+Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng; tránh xa các tệ nạn xã hội.* |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức đã học vào bài tập thực hành.

**b. Nội dung:** GV chiếu câu hỏi, HS suy nghĩ nhanh và trả lời.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra câu trả lời đúng.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu câu hỏi, yêu cầu HS nhớ lại kiến thức đã học, vận dụng và trả lời nhanh các câu hỏi dưới đây:

***Câu 1.*** *Trách nhiệm thể hiện:*

*A. tính cách bản thân*

*B. giá trị bản thân*

*C. khả năng của bản thân*

*D. nhược điểm của bản thân*

***Câu 2****. Biểu hiện nào dưới đây không phải là biểu hiện của người có trách nhiệm:*

*A. Cố gắng hoàn thành công việc được giao*

*B. Biết chịu trách nhiệm trong mọi việc*

*C. Làm việc hiệu quả không quá coi trọng thời gian.*

*D. Biết lập kế hoạch cho mọi việc thật rõ ràng và cụ thể để chủ động trong công việc.*

***Câu 3****: Em sẽ làm gì trong trường hợp sau: Bố mẹ Liên có sự hiểu lầm nhau nên không nói chuyện với nhau đã hai ngày khiến không khí gia đình không vui.*

*A. Mặc kệ không quan tâm*

*B. Tâm sự cùng bố mẹ để cùng nhau hòa giải.*

*C. Theo bố và không quan tâm mẹ.*

*D. Theo mẹ và không quan tâm bố.*

***Câu 4:*** *Em sẽ làm gì trong trường hợp sau: Tuấn tích lũy được hơn 1 triệu đồng để mua xe đạp đi học. Nhưng thời gian này, ông nội ốm liên tục nên gia đình cần tiền mua thuốc cho ông.*

*A. Vui vẻ mua thuốc cho ông.*

*B. Mua xe trước rồi báo bố mẹ.*

*C. Mua thuốc cho ông nhưng hậm hực, khó chịu.*

*D. Dấu tiền đi, đợi sau này mua.*

***Câu 5****: Khi cô giáo chủ nhiệm giao nhiệm vụ cho Lan hướng dẫn các bạn trong lớp học tập nên sau mỗi giờ học, Lan đã nhiệt tình hướng dẫn một số bạn chưa hiểu bài làm bài tập. Chứng tỏ Lan là người:*

*A. làm với thái độ ép buộc*

*B. thể hiện bản thân*

*C. trách nhiệm và nhiệt tình*

*D. làm chỉ vì trách nhiệm*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận và chia sẻ kết quả trước lớp.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời đại diện HS trình bày kết quả:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| Đáp án | B | C | B | A | C |

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, chuyển sang nhiệm vụ mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức để đóng vai, xử lí tình huống trong cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV chiếu tình huống, HS chia nhóm đóng vai và xử lí

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra cách xử lí phù hợp, thể hiện người có trách nhiệm.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu tình huống cụ thể và yêu cầu: *Hãy phân tích tình huống dưới đây và chỉ ra những biểu hiện của người có trách nhiệm trong thực hiện các nhiệm vụ được giao và hỗ trợ mọi người cùng tham gia.*

*Chị Năm là thành viên của Câu lạc bộ “Phụ nữ với hành tinh xanh”, chị Năm luôn có ý thức bảo vệ môi trường từ những việc nhỏ nhất. Một trong những hoạt động mà chị Năm tham gia là thu gom pin đã qua sử dụng và chuyển đến các địa điểm thu gom pin ở gần nơi sinh sống, để rác thải độc hại này được xử lý đúng cách, đảm bảo an toàn và bảo vệ môi trường. Chị Năm đã thuyết phục mọi người ở khu dân cư cùng thực hiện thu gom pin cũ với thông điệp “Không vứt pin đã qua sử dụng vào thùng rác”. Những hộ gia đình ở xa nơi thu gom pin cũ, chị Năm và các thành viên trong câu lạc bộ đến tận nơi để thu gom và chuyển về địa điểm tập kết vào mỗi chiều thứ 7 hàng tuần.*

- GV yêu cầu HS tự chia nhóm, làm việc đóng vai và xử lí tình huống trên.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Gợi ý**: Biểu hiện của người có trách nhiệm (chị Năm) trong tình huống trên:

* *Tích cực, chủ động, hăng hái hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao*
* *Tìm tòi, khám phá tài liêu, kiến thức liên quan đến nhiệm vụ*
* *Đóng góp ý kiến nhằm cải thiện nhiệm vụ được tốt hơn trong tương lai*
* *Chủ động chia sẻ thông tin, vận động mọi người cùng tham gia hoạt động có ý nghĩa với mình.*

- GV yêu cầu các HS khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).

- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động học tập trong tiết học.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.

- GV kết thúc tiết học.

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**Câu hỏi đánh giá thường xuyên:**

Biểu hiện của người sống có trách nhiệm?

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn tập lại kiến thức đã học:

- Sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, và với mọi người xung quanh

- Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp.

**Rút kinh nghiệm:**

## **TIẾT 24 TRANH BIỆN VỀ QUAN ĐIỂM “CHỈ KHI HOÀN THÀNH ĐƯỢC TRÁCH NHIỆM HỌC TẬP, HỌC SINH MỚI CÓ THỂ THỰC HIỆN CÁC TRÁCH NHIỆM KHÁC”.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** *Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.

- Rèn luyện được kĩ năng tranh biện thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

**2. Năng lực**

***a. Năng lực chung***:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***b. Năng lực riêng***:

- Nêu được cách tranh biện, thương thuyết.

- Nhận diện được khả năng tranh biện, thương thuyết của bản thân để bảo vệ quan điểm của mình trong một số tình huống.

- Có được kĩ năng tranh biện thương thuyết; năng lực giao tiếp, hợp tác; phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

**3. Phẩm chất:** Có tinh thần trách nhiệm trong học tập, nhân ái và trung thực.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV:** Một số vấn đề mang tính thời sự đối với HS THCS hiện nay để tổ chức cho HS tham gia tranh biện.

**2. Đối với HS:** Giấy, bút để ghi chép chuẩn bị cho tranh biện, thương thuyết.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho khi vào bài học mới thông qua hoạt động tập thể(trò chơi/hát )

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS xem video và trả lời câu hỏi, HS tham gia nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:** HS hoàn thành nhiệm vụ GV đề ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho học sinh hát tập thể.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV dẫn dắt HS vào bài học

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**a. Mục tiêu**: HS tự đánh giá được việc thực hiện trách nhiệm của bản thân và nêu được quan điểm cá nhân về vấn đề.

**b. Nội dung** : Những chia sẻ tranh luận của học sinh.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

## - GV yêu cầu và hướng dẫn:HS tranh biện về quan điểm “chỉ khi hoàn thành được trách nhiệm học tập, học sinh mới có thể thực hiện các trách nhiệm khác”.

-GV chia lớp thành 4 nhóm, thảo luận nhóm trong 7 phút để hoàn thành dàn ý bài tranh biện.

-Lần lượt các nhóm trình bày phần tranh biện của mình(3-5p). Sau mỗi phần trình bày có khoảng 3 phút để trao đổi về các ý kiến còn trái chiều.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS chia sẻ được cảm nhận sau khi tham gia nghe nói chuyện về trách nhiệm của HS và hoàn thành phiếu tự đánh giá.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ , làm việc cá nhân hoàn thành phiếu đánh giá.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

*GV tổ chức cho HS chia sẻ về:*

- GV yêu cầu HS trong lớp chia sẻ về:

* Những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi nghe nói chuyện về trách nhiệm của HS THCS trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.
* Những việc đã làm để thể hiện trách nhiệm đối với bản thân và mọi người xung quanh.

- GV phát phiếu tự đánh giá và yêu cầu HS hoàn thành phiếu tự đánh giá về những việc mình đã thực hiện để thể hiện trách nhiệm của bản thân.

- HS tự đánh giá và có thể lấy ví dụ minh hoạ cho các hành động trong phiếu tự đánh giá.

- GV mời một số HS chia sẻ kết quả của mình.

- Nhận xét kết quả thực hiện hoạt động vận dụng của HS. Khen ngợi, động viên, khích lệ những HS thực hiện tốt hoạt động vận dụng.

***Gợi ý phiếu tự đánh giá***

**Phiếu đánh giá việc thực hiện trách nhiệm của bản thân**

Em hãy tự đánh giá việc thực hiện trách nhiệm của bản thân theo những nội dung trong bảng kiểm sau và chia sẻ kết quả với cả lớp.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hành động** | **Có** | **Không** |
| 1 | Rèn luyện thói quen giữ gìn vệ sinh cá nhân và môi trường xung quanh. |  |  |
| 2 | Rèn luyện thân thể, chăm sóc sức khỏe. |  |  |
| 3 | Có ý thức bảo quản và sử dụng hợp lí đồ dùng của bản thân. |  |  |
| 4 | Xây dựng và thực hiện chế độ học tập, sinh hoạt hợp lí. |  |  |
| 5 | Nhận trách nhiệm khi mắc sai phạm, không đổ lỗi cho người khác, có ý thức và tìm cách khắc phục hậu quả do mình gây ra. |  |  |
| 6 | Hoàn thành các công việc được giao hoặc công việc mình đã nhận một cách tốt nhất. |  |  |
| 7 | Coi trọng và sử dụng thời gian hợp lí |  |  |
| 8 | Quan tâm tới các công việc gia đình |  |  |
| 9 | Kính trọng ông bà, cha mẹ. Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình. |  |  |
| 10 | Tiết kiệm trong chi tiêu cá nhân và chi tiêu chung trong gia đình. |  |  |
| 11 | Quan tâm đến các công việc của cộng đồng. |  |  |
| 12 | Tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng. |  |  |
| 13 | Tôn trọng và thực hiện nội quy nơi công cộng, chấp hành tốt pháp luật về an toàn giao thông. |  |  |
| 14 | Tuân thủ đúng pháp luật, không làm những việc gây ảnh hưởng xấu đến mọi người. |  |  |
| 15 | Có ý thức khi tham gia các buổi sinh hoạt cộng đồng, lễ hội tại địa phương. |  |  |
| 16 | Có ý thức khi tham gia các buổi sinh hoạt cộng đồng, lễ hội tại địa phương. |  |  |
| 17 | Tham gia, kết nối internet và mạng xã hội đúng quy định. |  |  |
| 18 | Không tiếp tay cho kẻ xấu phát tán thông tin ảnh hưởng đến danh dự của tổ chức, cá nhân hoặc ảnh hưởng đến nếp sống văn hóa, trật tự an toàn xã hội. |  |  |

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS làm bài tập và vận dụng kiến thức vào thực tế.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân.

**c. Sản phẩm**: Bài làm của học sinh.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn học sinh làm bài tập trong sách bài tập.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**Dặn dò:** Đọc bài và chuẩn bị cho tiết học sau.

**Rút kinh nghiệm:**

**Tuần 9**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày soạn** | **Ngày dạy** | **Lớp** | **Tiết PPCT** | **Tiết dạy** | **Ghi chú** |
| **26/9/2023** | **1/11/2023** | **8A** | **25** | **4** |  |
| **8B** | **5** |  |
| **2/11/2023** | **8B** | **26** | **1** |  |
| **8A** | **3** |  |
| **3/11/2023** | **8A** | **27** | **3** |  |
| **8B** | **5** |  |

## **TIẾT 25 KỊCH TƯƠNG TÁC THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA HỌC SINH.**

**I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Xác định được trách nhiệm của bản thân với mọi người xung quanh.

- Biết được các việc làm để thể hiện là người sống có trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động.

- Xây dựng kịch bản kịch tương tác.

- Tư vấn cho HS được chọn làm MC cách điều khiển, dẫn dắt chương trình.

**2. Đối với HS**

- Học sinh với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức buổi hoạt động, chuẩn bị kịch bản và phân công nhiệm vụ

- HS được phân công đóng vai, tập diễn xuất theo kịch bản.

- HS được chọn làm MC, chuẩn bị nội dung để dẫn chương trình và chuẩn bị các câu hỏi để thực hiện kịch tương tác.

- Học sinh chuẩn bị 1 – 2 tiết mục văn nghệ.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**A.HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, tạo được không khí vui vẻ, hứng khởi cho học sinh.

**b. Nội dung**: Bài hát tập thể.

**c. Sản phẩm**: HS hát tập thể.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn học sinh hát bài hát tập thể.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**B.HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Kịch tương tác thể hiện trách nhiệm của bản thân với cuộc sống.**

**a. Mục tiêu**: Thông qua buổi nói chuyện, HS biết được trách nhiệm của bản thân trong cuộc sống.

**b. Nội dung**: BTC triển khai các hoạt động văn nghệ, diễn kịch, giao lưu, HS tương tác.

**c. Sản phẩm:** Từ các hoạt động, HS biết cách rèn luyện bản thân để sống có trách nhiệm hơn trong cuộc sống.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Mở đầu, HS lớp trực tuần biểu diễn các tiết mục văn nghệ theo lời giới thiệu của MC. MC giới thiệu vở kịch và các diễn viên.

- HS được phân công lên diễn kịch.

- Sau khi các diễn viên dừng lại ở điểm có vấn đề, MC đặt các câu hỏi, yêu cầu HS đề xuất phương án giải quyết và diễn tiếp vở kịch.

- Nhóm “diễn viên” chuẩn bị và tiếp tục hoàn thành phân đoạn của vở kịch.

- MC mời các HS tham gia sinh hoạt dưới cờ đặt câu hỏi và chia sẻ cảm xúc sau khi xem vở kịch.

***Gợi ý nội dung kịch tương tác***

*Đang trên đường đi học về, Nam và nhóm bạn đi cùng bỗng nhìn thấy một nam thanh niên đi xe gắn máy từ phía sau tới và tông vào thầy Tuấn (GV dạy môn Sinh học của trường), làm thầy ngã văng ra khỏi xe rồi bỏ chạy. Nam và nhóm bạn vội chạy đến. Hai bạn đỡ thầy lên và đưa vào trạm xá gần đó, hai bạn khác nhặt cặp sách, đồ dùng của thầy bị rơi ra và dắt xe theo sau. Nam đã kịp nhận ra người tông vào thầy Tuấn chính là bạn Toàn học ở lớp 8C. Sau khi thầy giáo được các cô y tá băng bó ổn định, Nam và các bạn ra về thì thấy Toàn và bố bạn ấy đi vào. Hai người tiến lại và xin lỗi thầy giáo. Thầy nhìn Toàn bằng ánh mắt hiền dịu và nói: “Toàn à, ở lứa tuổi của em chưa được sử dụng xe gắn máy. Đường sá có nhiều người đi lại, nhất là vào giờ tan trường. Em đi như thế vừa vi phạm pháp luật về an toàn giao thông vừa gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông”.*

*Câu hỏi tương tác:*

***Câu 1: Dấu hiệu của người sống có tinh thần trách nhiệm:***

*A. biết lắng nghe.*

*B. biết quản lí thời gian.*

*C. biết coi trọng thời gian.*

*D. biết quản lí cảm xúc.*

***Câu 2: Làm thế nào để trở thành người sống có trách nhiệm? A. Học cách giải quyết vấn đề khi gặp khó khăn.***

*B. Làm nhiều công việc cùng một lúc.*

*C. Tìm người giúp đỡ trong khi giải quyết công việc.*

*D. Tích cực tham gia các hoạt động và học tập từ mọi người.*

***Câu 3: Khi mắc lỗi, người sống có trách nhiệm thường***

*A. than thở và tìm lí do giải thích cho lỗi sai của mình.*

*B. tìm người có thể bao che, bảo vệ mình.*

*C. tìm cách đổ lỗi cho người khác.*

*D. thừa nhận sai trái và rút ra bài học kinh nghiệm.*

***Câu 4: Để hoàn thành công việc của mình, người sống có trách nhiệm thường***

*A. tìm người giúp đỡ, hướng dẫn.*

*B. lập kế hoạch cụ thể.*

*C. nhờ thầy cô, bố mẹ hoặc người thân làm giúp. D. trao đổi và tìm cách để mọi người cùng cố gắng.*

***Câu 5: Trách nhiệm với bản thân của HS THCS gồm:***

*A. cố gắng hết sức mình để đạt được những gì mình mong muốn.*

*B. phấn đấu trở thành HS giỏi, trò ngoan, người con hiếu thảo.*

*C. cố gắng hết sức mình để trở thành người bạn tốt với các bạn trong lớp.*

*D. tích cực tham gia vào các hoạt động của xã hội, không làm những việc ảnh hưởng xấu đến mọi người xung quanh.*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| **Đáp án** | C | A | D | B | A |

**C.HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS chia sẻ được cảm xúc cá nhân về việc sống có trách nhiệm.

**b. Nội dung**: Chia sẻ của học sinh.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn: - Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chương trình và những điều học hỏi được về việc sống có trách nhiệm.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**D.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS vận dụng được kiến thức đã học vào thực tế.

**b. Nội dung**: Chia sẻ của học sinh về vấn đề.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn: - HS chia sẻ với gia đình, bạn bè cảm xúc sau khi tham gia chương trình.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**Câu hỏi đánh giá thường xuyên:**

Bản thân em đã làm được những gì để thể hiện là người sống có trách nhiệm sau khi học bài này ?

**Dặn dò:** Đọc bài và chuẩn bị cho tiết học sau.

**Rút kinh nghiệm:**

## **TIẾT 26 HĐ GIÁO DỤC – SỐNG CÓ TRÁCH NHIỆM (TIẾT 2)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Đánh giá được trách nhiệm của bản thân trong các tình huống và hoạt động cụ thể.

- Xây dựng và thực hiện được cam kết về trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động.

- Rèn luyện được kĩ năng giải quyết vấn đề, tự chủ; phẩm chất trách nhiệm.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***:

- Thực hiện được kế hoạch hoạt động của cá nhân và linh hoạt điều chỉnh khi cần để đạt được mục tiêu.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- File âm nhạc cho phần mở đầu

- Bảng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm của bản thân.

**2. Đối với HS**

- SHS Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- Tìm hiểu biểu hiện của những người sống có trách nhiệm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua bài hát mở đầu.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS nghe nhạc, HS lắng nghe và cảm nhận

**c. Sản phẩm:** HS thoải mái vui vẻ trước khi vào bài học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS nghe và hát theo bài: Khát vọng tuổi trẻ - tác giả Vũ Hoàng

[*https://www.youtube.com/watch?v=VoPbOfoM8CM*](https://www.youtube.com/watch?v=VoPbOfoM8CM)

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS cả lớp lắng nghe và hát theo, cảm nhận ca từ bài hát.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV cho HS nêu cảm nhận và cho biết trách nhiệm được nêu trong bài hát này.

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Sống có trách nhiệm (tiết 2)***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Thực hành thể hiện trách nhiệm của bản thân**

**a. Mục tiêu**: HS vận dụng được những kiến thức, kinh nghiệm mới để xử lí các tình huống thể hiện trách nhiệm của bản thân.

**b. Nội dung**: GV hướng dẫn HS thảo luận xây dựng kịch bản, HS thực hiện

**c. Sản phẩm**: HS đưa ra được kịch bản tình huống.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV giao nhiệm vụ cho HS: Thảo luận để đưa ra cách thể hiện là người sống có trách nhiệm trong các tình huống của Hoạt động 2 (SGK – trang 23, 24).  *+ TH1. Cúc bị ốm nên phải nghỉ học 1 tuần. Khi quay lại lớp học, Cúc thấy lực học của mình yếu hẳn đi.*  *+ TH2. Nam và Huy ở gần nhà nhau. Hôm trước, Nam được biết Huy chơi đá bóng, bị ngã và đau chân nên không thể tự đạp xe đến trường được.*  *+ TH3. Mai được phân công mang lọ hoa để trang trí lớp học trong buổi sơ kết thi đua. Nhưng đúng buổi sáng hôm đó, Mai lại bị sốt, không thể đến lớp được.*  - GV yêu cầu HS, xây dựng kịch bản và phân công trong nhóm sắm vai thể hiện tình huống.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - GV chia lớp thành các nhóm, hướng dẫn và tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  Lần lượt các nhóm HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ trước lớp. Các nhóm khác theo dõi và nhận xét.  GV gọi một số HS nêu nhận xét và những điều rút ra được qua phần sắm vai thể hiện là người sống có trách nhiệm của các nhóm.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét chung và kết luận Hoạt động 2 trên cơ sở tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm và ý kiến của HS. | **2. Thực hành thể hiện trách nhiệm của bản thân**  - Xử lí tình huống:  **TH1.** Nếu là bạn của Cúc, nên:  *+ Cho Cúc mượn vở để chép bài*  *+ Hướng dẫn những nội dung Cúc chưa hiểu.*  *+ Động viên Cúc để bạn học tập tốt hơn...*  **TH2.** Nếu là Nam, nên:  *+ Qua nhà chở bạn đến trường.*  *+ Hỏi thăm tình hình sức khỏe của bạn.*  *+ Động viên bạn cố gắng ăn uống, vận động nhẹ nhàng để chân nhanh hồi phục....*  **TH3.** Nếu là bạn Mai, nên:  *+ Hỏi thăm tình hình sức khỏe của bạn*  *+ Qua nhà bạn cầm lọ hoa tới lớp giúp bạn.* |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – THỰC HIỆN CAM KẾT ĐỀ RA.**

**a. Mục tiêu:** Lập được kế hoạch cho các hoạt động của cá nhân và cam kết thực hiện được kế hoạch đã đề ra, qua đó thể hiện được là người sống có trách nhiệm.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý SGK trang 24.

**c. Sản phẩm:** HS chia sẻ bản cam kết đã đề ra.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS: Lập kế hoạch thực hiện cam kết của cá nhân và chia sẻ kế hoạch thực hiện cam kết.

- GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý trong SGK – trang 24.



**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS hoạt động cá nhân để lập kế hoạch thực hiện cam kết.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV tổ chức cho HS chia sẻ bản kế hoạch thực hiện cam kết đã đề ra.

- Các HS khác góp ý kiến, GV hướng dẫn HS thực hiện cam kết.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, chuyển sang nhiệm vụ mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG – THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐÃ LẬP**

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện được các cam kết đã để ra trong kế hoạch.

**b. Nội dung:** GV yêu cầu HS thực hiện cam kết đã đề ra.

**c. Sản phẩm:** HS thực hiện cam kết.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS thực hiện cam kết theo kế hoạch đã lập để thể hiện trách nhiệm của bản thân trong các hoạt động.

- GV yêu cầu HS ghi lại kết quả thực hiện cam kết để chia sẻ trong tiết Sinh hoạt lớp. **Bước 2, 3: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.

- GV tổng kết: *Sống có trách nhiệm là biểu hiện của những người biết tôn trọng bản thân, tôn trọng mọi người và tôn trọng những quy định chung trong xã hội. Người sống có trách nhiệm phải có trách nhiệm với bản thân, với gia đình và mọi người xung quanh. Mỗi HS cần phải hiểu rõ các biểu hiện của người sống có trách nhiệm và có ý thức rèn luyện trong học tập, trong công việc, trong các hoạt động và trong cách ứng xử với mọi người xung quanh để thể hiện mình là người sống có trách nhiệm.*

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

* Ôn tập lại kiến thức đã học:
* Sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình, và với mọi người xung quanh
* Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp.

**Rút kinh nghiệm:**

## **TIẾT 27 CHIA SẺ VỀ TẤM GƯƠNG HS THCS THỰC HIỆN TỐT TRÁCH NHIỆM CỦA BẢN THÂN.**

## **I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

Học hỏi được việc thực hiện sống có trách nhiệm từ các tấm gương học sinh.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***: Học hỏi và tự rèn luyện bản thân.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- File âm nhạc cho phần mở đầu

**2. Đối với HS**

- SHS Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- Tìm hiểu biểu hiện của những người sống có trách nhiệm.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A.HOẠT ĐỘNG KHỎI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, tạo được không khí vui vẻ bước vào nội dung bài học.

**b. Nội dung**: Chia sẻ của học sinh.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn: HS giới thiệu về 1 tấm gương HS thực hiện tốt trách nhiệm của bản thân mà em biết.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**B.HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC+LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**:

- HS chia sẻ được kết quả thực hiện cam kết thể hiện trách nhiệm của bản thân theo kế hoạch đã lập.

- GV nhận được thông tin phản hồi về việc thực hiện kế hoạch cam kết của HS.

**b. Nội dung** : Chia sẻ của học sinh.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ được tình cảm gắn bó, sự trân trọng với người bạn thân thiết của mình và cách xây dựng, giữ gìn tình bạn.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS trong lớp chia sẻ về:

*+ Những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham dự, xem kịch*

*tương tác thể hiện trách nhiệm của bản thân trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.*

*+ Kết quả thực hiện cam kết thể hiện trách nhiệm của bản thân theo kế hoạch đã lập.*

- Một số HS chia sẻ trước lớp. Những HS khác trong lớp lắng nghe và nêu ý kiến của bản thân về vấn đề các bạn chia sẻ.

- GV nhận xét chung về quá trình tham gia hoạt động của HS.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS làm bài tập và vận dụng kiến thức

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân.

**c. Sản phẩm**: Bài làm của học sinh

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn học sinh làm bài tập trong sách bài tập.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**Phụ lục: KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**Dặn dò:** Đọc bài và chuẩn bị cho tiết học sau.

**Rút kinh nghiệm:**

**Tuần 10**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày soạn** | **Ngày dạy** | **Lớp** | **Tiết PPCT** | **Tiết dạy** | **Ghi chú** |
| **26/9/2023** | **8/11/2023** | **8A** | **28** | **4** |  |
| **8B** | **5** |  |
| **9/11/2023** | **8B** | **29** | **1** |  |
| **8A** | **3** |  |
| **10/11/2023** | **8A** | **30** | **3** |  |
| **8B** | **5** |  |

**TIẾT 28 KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ 1**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Về kiến thức:**

- Xác định được cách xây dựng và giữ gìn tình bạn.

-Xác định được trách nhiệm với bản thân và với mọi người xung quanh.

-Thể hiện được trách nhiệm của bản thần trong các hoạt động, thực hiện được các cam kết để ra.

-Rèn luyện được năng lực tự chủ, giải quyết vấn để, thích ứng với cuộc sống, thiết kế và tổ chức hoạt động; phẩm chất trách nhiệm, trung thực.

- Nội dung kiến thức trong chủ đề 3 .

**2. Về năng lực:**

- Biết vận dụng kiến thức đã học vào việc giải quyết các vấn đề.

**3. Về phẩm chất:**

- Có ý thức tự giác làm bài một cách trung thực, không sao chép bài của bạn.

**II.HÌNH THỨC KIỂM TRA, ĐÀNH GIÁ**

-Trắc nghiệm và tự luận

**III.NỘI DUNG KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Họ và tên:** ………………………………… | **KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ I** |
| **Lớp: 8…** | **MÔN HĐTN,HN8** |
| **Mức dánh giá:** | **Nhận xét của giáo viên** |

**ĐỀ KIỂM TRA**

Phần I: Trắc nghiệm (3,0 đ)

Khoanh tròn vào những phương án trả lời em lựa chọn (Chọn phương án trả lời đúng nhất).

**Câu 1:** Việc nào thể hiện việc thiếu trách nhiệm của em trong các hoạt động?

A. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong quá trình hoạt động

B. Việc thiếu ý chí

C. Vượt qua khó khăn để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra

D. Có ý thức giúp đỡ các bạn trong hoạt động chung

**Câu 2: Tại sao phải sống có trách nhiệm?**

A. Làm cho bản thân thấy mình trưởng thành hơn.

B. Làm cho bản thân sống có ích hơn.

C. Làm cho bản thán học giỏi hơn,tin tưởng của mọi người.

D. Làm cho bản thân có được sự tin tưởng của mọi người.

**Câu 3:** Trách nhiệm với mọi người xung quanh là việc?

A. Quan tâm, chăm sóc người thân

B. Giúp đỡ những người xung quanh

C. Tham gia hoạt động phục vụ cộng đồng

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 4:**  Những việc làm thể hiện trách nhiệm với bản thân là?

A. Luôn vui vẻ, suy nghĩ tích cực để cuộc sống luôn vui vẻ, hạnh phúc

B. Tập thể dục, vệ sinh cá nhân hàng ngày

C. Hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện bản thân

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 5: Khi mắc lỗi, người sống có trách nhiệm thường**

A. Than thở và tìm lí do giải thích cho lỗi sai của mình.

B. Tìm người có thể bao che, bảo vệ mình.

C. Tìm cách đổ lỗi cho người khác.

D. Thừa nhận sai trái và rút ra bài học kinh nghiệm.

**Câu 6: Để hoàn thành công việc của mùi, người sống có trách nhiệm thường**

A. tìm người giúp đỡ, hướng dẫn.

B. Lập kế hoạch cụ thể

C. nhờ thấy có, bố mẹ hoặc người thần làm giúp,

D. trao đổi và tìm cách để mọi người cùng cố gắng

**Câu 7: Làm thế nào để trở thành người sống có trách nhiệm?**

A. Học cách giải quyết vấn đề khi gặp khó khăn.

B. Làm nhiều công việc cùng một lúc.

C. Tìm người giúp đỡ trong khi giải quyết công việc.

D. Tích cực tham gia các hoạt động và học tập từ mọi người.

**Câu 8:** Biểu hiện của người có trách nhiệm với mọi người xung quanh là?

A. Thể hiện thái độ thân hiện

B. Chu đáo với mọi người

C. Hòa nhã với mọi người

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 9:** Biểu hiện của người có trách nhiệm với gia đình là?

A. Ngoan ngoãn

B. Hiếu thảo

C. Lễ phép

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 10:** Biểu hiện của người có trách nhiệm với bản thân là?

A. Luôn trau dồi kiến thức

B. Học tập tốt

C. Rèn luyện thái độ tốt

D. Cả ba đáp án trên đều đúng

**Câu 11:** Bạn Hạnh trong tình huống sau là người có trách nhiệm chưa. Tình huống: Các bạn trong nhím rủ Hạnh sau khi tan học sẽ đến nhà Lan dự sinh nhật. Nhưng mẹ của Hạnh đang ốm, bố Hạnh đi làm xa. Vì vậy, Hạnh đã chúc mừng sinh nhật Lan trên lớp để tan học có thể về nhà chăm sóc mẹ.?

A. Bạn Hạnh đã làm tròn trách nhiệm với bạn bè

B. Bạn Hạnh đã làm tròn trách nhiệm với mẹ

C. Cả hai đáp án trên đều đúng

D. Cả hai đáp án trên đều sai

**Câu 12:** Đâu là biểu hiện của người sống có trách nhiệm?

A. Đặt việc vui chơi lên trước

B. Đặt việc ăn uống lên trên

C. Luôn đặt việc học lên hàng đầu

D. Đáp án khác

Phần II. Tự luận (7,0 đ)

**Câu 1**. **Em hãy đưa ra các cách xây dựng và giữ gìn tình bạn trong các tình huống sau:**

A. Minh và An ngồi chung bàn và rất thân với nhau. Vài ngày trước Minh bị mất quyển truyện mới mua và có bạn trong lớp nói là thấy An lấy. Nếu em là Minh em sẽ làm gì để giữ gìn tình bạn với An?

B. Hiếu mới chuyển đến lớp 8A1 được hơn 1 tháng nhưng hầu như không chơi với ai vì tính bạn khá trầm. An cảm thấy rất muốn kết bạn với Hiếu . Nếu em là An em sẽ làm gì để xây dựng và giữu gìn tình bạn với Hiếu?

C. Châu và Vy là bạn rất thân với nhau. Gần đây Châu có vẻ rất buồn và trầm tính hẳn so với mọi ngày mà không rõ là đã có chuyện gì xẩy ra với Châu. Nếu em là Vy em sẽ làm gì để xây dựng và giữ gìn tình bạn với Châu?

**Câu 2**. **Nêu biểu hiện cùa người sống có trách nhiệm ?**

**HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ**

ĐÁP ÁN-BIỂU ĐIỂM

Phần I.Trắc nghiệm

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| **Đáp án** | B | D | D | D | D | B |
| Câu | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| **Đáp án** | A | D | D | D | C | C |

Phần II.Tư luân

Câu 1: 3,0 điểm

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các tình huống cần từ chối** | **Cách từ chối** | **Lời từ chối** |
| a.Tinh huống nguy hiểm | Từ chối thẳng: Từ chối một cách thẳng thắn, dứt khoát. | Không, minh không muốn/mỉnh không thích  (Lời từ chối khác phù hợp) |
| b.Tinh huống vượt quá khả năng | Từ chối tri hoãn: Từ chối và đưa ra một lí do để trỉ hoãn việc thực hiện. | Hôm nay minh bận rồi. Hẹn khi khác nhé!  (Lời từ chối khác phù hợp) |
| c.Tinh huống không phù hợp với nhu cầu, sờ thích cá nhân | Từ chối thương lượng: Từ chối và đưa ra phương án khác phù hợp hơn đế thay thế. | Theo mình, chủng minh nên làm theo phương án/ cách này sẽ hợp lí hơn.  (Lời từ chối khác phù hợp) |

Câu 2: 4,0 điểm

**Biểu hiện cùa người sống có trách nhiệm ?**

**Đối với bản thân**: Luôn cố gắng hết sức mình để đạt được những gì mà bản thân mong muốn; ỉàm những việc giúp ích cho bản thân ở hiện tại và tương lai; có niêm tin vào chính bản thân mình rằng, chỉ cần cố gắng hết sức thì sẽ làm được.

**Trách nhiệm đối với mọi người xung quanh**: Luôn cố gắng học tập tốt, phấn đấu để trở thành con ngoan, trò giỏi, cháu ngoan Bác Hổ, làm vui lòng cha mẹ, ông bà; sẵn sàng giúp đỡ, đồng cảm với những người có hoàn cảnh khó khăn, phụ giúp gia đình, khống ỉa cà, rong chơi, khống nói những lời lẽ thiếu lễ phép làm tổn thương những người thân trong gia đình, bạn bè và mọi người xung quanh.

**Trách nhiệm đối với các hoạt động chung**: Tuân thủ đúng pháp luật, khống làm những việc gầy ảnh hưởng xấu đến mọi người; tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng; tránh xa các tệ nạn xã hội.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Yêu cầu cần đạt** | **Đánh giá** | |
| **Đạt** | **Chưa đạt** |
| **Câu 1: 3,0 đ**   * Nêu được ít nhất 2 cách từ chối và 2 lời từ chối phù hợp (2,0đ) | x |  |
| **Câu 2: 4,0 đ**   * Nêu được ít nhất 2 biểu hiện của người sống có trách nhiệm (3,0đ) | x |  |

**ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Kết quả | Phẩn 1 | Phần 2 | Tổng hợp |
| Đạt | Trả lời đúng từ 6 câu trở lên. | Đạt từ 5 điểm trở lên. | Kết quả phần 1, phần 2 đều ở mức Đạt. |
| Chưa đạt | Chỉ trả lời đúng tối đa 5 câu. | Chỉ đạt tối đa 4,0 điểm. | Chỉ đạt tối đa 1 phần. |

**Dặn dò:** Đọc bài và chuẩn bị cho tiết học sau.

**Rút kinh nghiệm:**

**TIẾT 29 CUỘC THI “AI NHANH TRÍ HƠN”.**

## **I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Xác định được trách nhiệm của bản thân với mọi người xung quanh.

- Biết được các việc làm để thể hiện là người sống có trách nhiệm.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động.

- Xây dựng kịch bản kịch tương tác.

- Tư vấn cho HS được chọn làm MC cách điều khiển, dẫn dắt chương trình.

**2. Đối với HS**

- Học sinhvới sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức buổi hoạt động, chuẩn bị kịch bản và phân công nhiệm vụ

- HS được phân công đóng vai, tập diễn xuất theo kịch bản.

- HS được chọn làm MC, chuẩn bị nội dung để dẫn chương trình và chuẩn bị các câu hỏi để thực hiện kịch tương tác.

- Học sinhchuẩn bị 1-2 tiết mục văn nghệ.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**A.HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, tạo được không khí vui vẻ, kết nối vào bài học.

**b. Nội dung**:Tiết mục hát của cá nhân học sinh

**c. Sản phẩm**: HS hát.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:** Gv mời hs hát.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**B.HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Kịch tương tác thể hiện trách nhiệm của bản thân với cuộc sống.**

**a. Mục tiêu**: Thông qua buổi nói chuyện, HS biết được trách nhiệm của bản thân trong cuộc sống.

**b. Nội dung**: BTC triển khai các hoạt động văn nghệ, diễn kịch, giao lưu, HS tương tác.

**c. Sản phẩm:** Từ các hoạt động, HS biết cách rèn luyện bản thân để sống có trách nhiệm hơn trong cuộc sống.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Mở đầu, HS lớp trực tuần biểu diễn các tiết mục văn nghệ theo lời giới thiệu của MC. MC giới thiệu vở kịch và các diễn viên.

- HS được phân công lên diễn kịch.

- Sau khi các diễn viên dừng lại ở điểm có vấn đề, MC đặt các câu hỏi, yêu cầu HS đề xuất phương án giải quyết và diễn tiếp vở kịch.

- Nhóm “diễn viên” chuẩn bị và tiếp tục hoàn thành phân đoạn của vở kịch.

- MC mời các HS tham gia sinh hoạt dưới cờ đặt câu hỏi và chia sẻ cảm xúc sau khi xem vở kịch.

***Gợi ý nội dung kịch tương tác***

*Đang trên đường đi học về, Nam và nhóm bạn đi cùng bỗng nhìn thấy một nam thanh niên đi xe gắn máy từ phía sau tới và tông vào thầy Tuấn (GV dạy môn Sinh học của trường), làm thầy ngã văng ra khỏi xe rồi bỏ chạy. Nam và nhóm bạn vội chạy đến. Hai bạn đỡ thầy lên và đưa vào trạm xá gần đó, hai bạn khác nhặt cặp sách, đồ dùng của thầy bị rơi ra và dắt xe theo sau. Nam đã kịp nhận ra người tông vào thầy Tuấn chính là bạn Toàn học ở lớp 8C. Sau khi thầy giáo được các cô y tá băng bó ổn định, Nam và các bạn ra về thì thấy Toàn và bố bạn ấy đi vào. Hai người tiến lại và xin lỗi thầy giáo. Thầy nhìn Toàn bằng ánh mắt hiền dịu và nói: “Toàn à, ở lứa tuổi của em chưa được sử dụng xe gắn máy. Đường sá có nhiều người đi lại, nhất là vào giờ tan trường. Em đi như thế vừa vi phạm pháp luật về an toàn giao thông vừa gây nguy hiểm cho người tham gia giao thông”.*

*Câu hỏi tương tác:*

***Câu 1: Dấu hiệu của người sống có tinh thần trách nhiệm:***

*A. biết lắng nghe.*

*B. biết quản lí thời gian.*

*C. biết coi trọng thời gian.*

*D. biết quản lí cảm xúc.*

***Câu 2: Làm thế nào để trở thành người sống có trách nhiệm?***

***A. Học cách giải quyết vấn đề khi gặp khó khăn.***

*B. Làm nhiều công việc cùng một lúc.*

*C. Tìm người giúp đỡ trong khi giải quyết công việc.*

*D. Tích cực tham gia các hoạt động và học tập từ mọi người.*

***Câu 3: Khi mắc lỗi, người sống có trách nhiệm thường***

*A. than thở và tìm lí do giải thích cho lỗi sai của mình.*

*B. tìm người có thể bao che, bảo vệ mình.*

*C. tìm cách đổ lỗi cho người khác.*

*D. thừa nhận sai trái và rút ra bài học kinh nghiệm.*

***Câu 4: Để hoàn thành công việc của mình, người sống có trách nhiệm thường***

*A. tìm người giúp đỡ, hướng dẫn.*

*B. lập kế hoạch cụ thể.*

*C. nhờ thầy cô, bố mẹ hoặc người thân làm giúp.*

*D. trao đổi và tìm cách để mọi người cùng cố gắng.*

***Câu 5: Trách nhiệm với bản thân của HS THCS gồm:***

*A. cố gắng hết sức mình để đạt được những gì mình mong muốn.*

*B. phấn đấu trở thành HS giỏi, trò ngoan, người con hiếu thảo.*

*C. cố gắng hết sức mình để trở thành người bạn tốt với các bạn trong lớp.*

*D. tích cực tham gia vào các hoạt động của xã hội, không làm những việc ảnh hưởng xấu đến mọi người xung quanh.*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| **Đáp án** | C | A | D | B | A |

**C.HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS chia sẻ được cảm xúc cá nhân.

**b. Nội dung**:Chia sẻ của học sinh.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu và hướng dẫn: - Mời một số HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chương trình và những điều học hỏi được về việc sống có trách nhiệm.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**D.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS chia sẻ về cảm xúc cá nhân.

**b. Nội dung**: Chia sẻ của học sinh.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS chia sẻ với gia đình, bạn bè cảm xúc sau chương trình.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**Dặn dò:** Đọc bài và chuẩn bị cho tiết học sau.

**Rút kinh nghiệm:**

**TIẾT 30 HĐ GIÁO DỤC – KĨ NĂNG TỪ CHỐI (TIẾT 1)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** *Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Nhận biết được những tình huống cần từ chối.

- Thực hiện được các kĩ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***:

- Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người.

- Biết cách ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8.

- Giấy trắng khổ A1, băng dính, bút màu,

- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

**2. Đối với HS**

- HS Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- Trang phục đóng vai

- Tìm hiểu các tình huống học cách từ chối trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông trò chơi khởi động

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS chơi trò chơi, HS hưởng ứng nhiệt tình.

**c. Sản phẩm:** HS chơi trò chơi tích cực.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV cho HS chơi trò chơi “***Tôi đồng ý – tôi từ chối***“.

- GV phổ biến cách chơi: *lập thành 2 nhóm đặt tên là “Từ chối” và “Đồng ý”. Mỗi nhóm có 10 thành viên, xếp hàng dọc. Nhóm “Đồng ý” viết lên bảng những hành động mà HS có thể đồng ý khi được đề nghị. Nhóm “Từ chối” viết lên bảng những hành động mà HS nên từ chối khi được đề nghị. Các thành viên trong nhóm lần lượt chạy lên bảng viết, viết xong chạy về hàng, đập tay với người tiếp theo thì người tiếp theo mới được chạy lên viết. Thời gian chơi: 3 phút. Sau thời gian quy định, đội nào viết được đúng và nhiều hành động hơn sẽ thắng cuộc.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tham gia chơi trò chơi, HS còn lại cổ vũ nhiệt tình cho hai đội.

- GV giám sát và tổ chức cho HS chơi trò chơi.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV tuyên bố đội thắng cuộc. Sau đó, gọi một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra được qua trò chơi.

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Kĩ năng từ chối (tiết 1)***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC – TÌM HIỂU CÁC TÌNH HUỐNG CẦN TỪ CHỐI.**

**a. Mục tiêu**: HS chia sẻ được các tình huống đã từ chối và cách từ chối mà bản thân đã thực hiện. HS dự kiến được cách từ chối trong một số tình huống cụ thể.

**b. Nội dung**: GV hướng dẫn HS thảo luận hình thành kiến thức thông qua các nhiệm vụ:

1. Chia sẻ tình huống mà em đã từ chối.
2. GV yêu cầu HS quan sát các hình vẽ ở nhiệm vụ 1 (SGK – trang 25, 26) để chia sẻ lí do cần từ chối trong mỗi tình huống.

**c. Sản phẩm**: HS nắm được các tình huống cần từ chối và biết cách từ chối.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| ***\*Nhiệm vụ 1. Chia sẻ tình huống mà em đã từ chối.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV chia HS thành các nhóm và yêu cầu các nhóm thực hiện nhiệm vụ theo “Kĩ thuật khăn trải bàn”. Thời gian suy nghĩ cá nhân: 3 phút; thời gian thảo luận nhóm: 3 phút. Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ được giao.  - GV giao nhiệm vụ, hướng dẫn và tổ chức HS thực hiện theo các gợi ý trong SGK – trang 25:   * *Em đã từ chối trong tình huống nào?* * *Lí do em từ chối trong tình huống đó?* * *Cách em từ chối?*   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm, thực hiện nhiệm vụ được giao.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV yêu cầu các nhóm báo cáo sản phẩm, các nhóm khác nhận xét và bổ sung.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV chốt lại các tình huống HS đã từ chối và cách từ chối HS đã thực hiện.  ***\*Nhiệm vụ 2. Chia sẻ lí do cần từ chối trong mỗi tình huống.***  **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV yêu cầu HS quan sát các hình vẽ ở nhiệm vụ 1 (SGK – trang 25, 26) để chia sẻ lí do cần từ chối trong mỗi tình huống.  - GV đưa ra gợi ý:  *+ Lí do và cách từ chối trong mỗi tình huống?*  *+ Những tình huống như thế nào cần phải từ chối?*  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận lí do, cách từ chối cho các nhân vật trong mỗi tình huống và nhận diện các tình huống cần từ chối.  - GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV mời đại diện các nhóm HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ. HS khác chú ý lắng nghe, quan sát và nhận xét.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng hợp các ý kiến của HS, giải thích và kết luận hoạt động 1. | **1. Tìm hiểu các tình huống cần từ chối**  ***- Gợi ý một số tình huống em đã từ chối:***  + Không đi chơi để ở nhà học bài  + Không đi chơi sau tiết học để về nhà phụ mẹ chăm em.  + Không chơi đá cầu vì đó không phải môn thể thao yêu thích.  +....  \* ***Chia sẻ lí do cần từ chối trong mỗi tình huống:***  - Tình huống 1.  *+ Lí do: Không biết bơi*  *+ Cách từ chối: Mình không biết bơi xuống nguy hiểm lắm. Để mình học bơi rồi sẽ xuống tắm cùng các bạn sau nhé.*  - Tình huống 2.  *+ Lí do: Đi hàng ngang trên đường rất nguy hiểm.*  *+ Cách từ chối: Đi như vậy sẽ rất nguy hiểm cho chúng mình và cho cả người tham gia giao thông nữa. Lát tới trường chúng ta sẽ nói chuyện sau nhé.*  - Tình huống 3.  *+ Lí do: Không phải môn thể thao yêu thích.*  *+ Cách từ chối: Mình đồng ý tan học chúng ta nên chơi thể thao nhưng chúng mình có thể chơi cầu lông được không vì mình rất đam mê môn thể thao đó.*  ***\*Những tình huống cần từ chối***  - Tình huống nguy hiểm  - Tình huống vượt quá khả năng  - Tình huống không phù hợp với nhu cầu, sở thích cá nhân.  ***=>* Tổng kết**: Trong cuộc sống có nhiều tình huống cần từ chối. Đối với HS, các em cần nhận biết được các tình huống cần từ chối, từ đó, xác định và thực hiện cách từ chối phù hợp để không gây ra những hậu quả đáng tiếc, không gây áp lực cho bản thân, đồng thời đem lại cảm giác thoải mái, an toàn cho chính mình*.* |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức đã học vào bài tập thực hành.

**b. Nội dung:** GV chiếu câu hỏi, HS suy nghĩ nhanh và trả lời.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra câu trả lời đúng.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV chiếu câu hỏi, yêu cầu HS nhớ lại kiến thức đã học, vận dụng và tìm cách từ chối trong các tình huống dưới đây.

***Tình huống 1.*** *Cuối buổi học, thấy An đang tranh thủ ôn bài để ngày mai kiểm tra thì nhóm bạn rủ An ra sân đá bóng, An không muốn đi vì chưa học xong bài nhưng các bạn vẫn nhiệt tình rủ và hứa cho bộ tài liệu để chép bài.*

***Tình huống 2.*** *Chị Hà rủ Quyên chiều nay đi hội chợ. Ở đó có nhiều trò vui chơi, nhiều món đồ được giảm giá mà Quyên rất thích. Quyên muốn đi những chợt nhớ đến lời hẹn học nhóm với các bạn.*

***Tình huống 3.*** *Nhóm của Nga được phân công chuẩn bị nội dung thuyết trình trước lớp. Nhóm trưởng không những phân công cho Nga phụ trách việc tìm kiếm tài liệu, soạn nội dung thuyết trình mà còn thay mặt cả nhóm trình bày trước lớp kết quả thảo luận Nga nhận thấy việc phân công này vượt quá khả năng của mình.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận và chia sẻ kết quả trước lớp.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời đại diện HS trình bày kết quả:

*Gợi ý cách từ chối:*

***- TH1****. An cảm ơn lời rủ của các bạn nhưng An đang bận ôn thi, đợi thi xong có thời gian An sẽ cùng các bạn ra sân đá bóng.*

***- TH2.*** *Quyên thể hiện sự tiếc nuối, xin lỗi chị Hà vì không thể đi được vì còn phải đi học nhóm với các bạn, không thể thất hứa với các bạn.*

***- TH3.*** *Nga trình bày trước nhóm về khả năng của bản thân, nhờ nhóm trưởng phân công lại công việc phù hợp với khả năng của bản thân hơn, cố gắng cải thiện bản thân để lần sau có thể tự tin thực hiện các nhiệm vụ được giao.*

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá, chuyển sang nhiệm vụ mới.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức để xử lí tình huống trong cuộc sống.

**b. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS về nhà thực hiện và báo cáo vào tiết học sau

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra cách xử lí phù hợp để từ chối trong một số trường hợp cụ thể

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV yêu cầu HS: *Ghi lại tình huống và cách xử lí khi em từ chối ai đó trong cuộc sống thường ngày và báo cáo kết quả vào tiết học sau.*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV giải thích, hướng dẫn nhiệm vụ cho HS chưa hiểu.

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV yêu cầu một số HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động học tập trong tiết học.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS.

- GV kết thúc tiết học.

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**Câu hỏi đánh giá thường xuyên:**

Nêu những tình huống cần từ chối ?

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn tập lại kiến thức đã học.

- Rèn luyện cách từ chối khéo léo một số tình huống cụ thể trong cuộc sống.

- Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp.

**Rút kinh nghiệm:**

## **TIẾT 31 CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KĨ NĂNG NHẬN DIỆN VÀ THỂ HIỆN TRÁCH NHIỆM CỦA BẢN THÂN TRONG CÁC HOẠT ĐỘNG.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Nhận biết được những tình huống cần từ chối.

- Thực hiện được các kĩ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***:

- Nhận biết được những nguy cơ từ môi trường tự nhiên và xã hội ảnh hưởng đến cuộc sống con người.

- Biết cách ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8.

- Giấy trắng khổ A1, băng dính, bút màu,

- Máy chiếu, máy tính (nếu có)

**2. Đối với HS**

- SHS Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- Trang phục đóng vai

- Tìm hiểu các tình huống học cách từ chối trong cuộc sống.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Tạo không khí sôi nổi cho lớp học.

**b. Nội dung** : Học sinh chia sẻ về trách nhiệm của bản thân trong việc học tập.

**c.Sản phẩm:** Chia sẻ của học sinh

**d.Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập:**

PP/KTDH: Trình bày 1 phút

GV gọi 1 đến 2 hs nêu suy nghĩ của bản thân về trách nhiệm của bản thân đối với việc học.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

Gợi ý: Chăm chỉ, siêng năng, trung thực...

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**:

- HS chia sẻ được cảm nhận của bản thân và những điều học được sau khi tham dự cuộc thi “Ai nhanh trí hơn”

- HS chia sẻ được những trường hợp bản thân đã từ chối và cách từ chối.

**b. Nội dung**

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

PP/KTDH: kĩ thuật đặt câu hỏi.

- GV yêu cầu HS trong lớp chia sẻ về:

*+ Những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham dự cuộc thi “Ai nhanh trí hơn trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.*

*+ Những trường hợp bản thân đã từ chối và cách từ chối.*

- Một số HS chia sẻ trước lớp.

- GV nhận xét chung và quá trình tham gia hoạt động của HS.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS:

Thực hiện kĩ năng từ chối trong tình huống cụ thể của bản thân.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để chia sẻ.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ tình huống từ chối cụ thể của bản thân ở gia đình.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

PP/KTDH: Trình bày 1 phút

- GV yêu cầu và hướng dẫn: chia sẻ tình huống cụ thể em đã thực hiện việc từ chối.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS: vận dụng kĩ năng từ chối trong việc học tập.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ tình huống từ chối trong việc học tập.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

PP/KTDH: Thảo luận nhóm.

- GV yêu cầu và hướng dẫn: chia sẻ tình huống em đã thực hiện việc từ chối trong học tập.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**Dặn dò:** Hoàn thành bài tập và chuẩn bị bài tiếp theo **Diễn đàn về kĩ năng từ chối trong việc tự bảo vệ bản thân.**

**Rút kinh nghiệm:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TIẾT 32 DIỄN ĐÀN VỀ KĨ NĂNG TỪ CHỐI TRONG VIỆC TỰ BẢO VỆ BẢN THÂN.**

## **I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Thể hiện được hiểu biết của mình về kĩ năng từ chối trong cuộc sống.

- Rèn luyện được kĩ năng xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động và đánh giá.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với TPT, BGH và GV**

- Địa điểm tổ chức diễn đàn, hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động.

- Xây dựng kịch bản chương trình diễn đàn.

- Tư vấn cho lớp trực tuần hoặc HS được chọn làm MC cách điều khiển, dẫn dắt chương trình. Tư vấn cho các bài tham luận trong diễn đàn.

**2. Đối với HS**

- HS lớp trực tuần với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức chương trình diễn đàn. Lớp trực tuần chuẩn bị 2 – 3 tiết mục văn nghệ.

- HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn chương trình và tập dẫn chương trình.

- Lớp trực tuần chuẩn bị 2 – 3 bài tham luận về vấn đề kĩ năng từ chối trong cuộc sống.

*Ví dụ*:

+ Có các hình thức từ chối nào?

+ Tác dụng của việc từ chối đúng lúc, đúng cách

+ Tác hại của việc không có kĩ năng từ chối?

+ Cách thực hiện kĩ năng từ chối

+ Chia sẻ một số câu chuyện về hậu quả việc không có kĩ năng từ chối đối với HS.

*Gợi ý nội dung tham luận*:

*(1) Các hình thức từ chối*

* Từ chối thẳng: Từ chối một cách thẳng thắn, dứt khoát (ví dụ: không, mình không đi được,...).
* Từ chối trì hoãn: Từ chối và đưa ra một lí do để trì hoãn việc thực hiện.
* Từ chối thương lượng: Cố gắng đưa ra phương án thay thế tích cực và phù hợp hơn (ví dụ Thay vì làm việc đó, chúng ta nên,...).

*(2) Lợi ích của kĩ năng từ chối*

* Giúp ta tránh khỏi những chuyện rắc rối, những tranh cãi và hệ quả tiêu cực.
* Giúp chúng ta cảm thấy tốt hơn và không phải hối hận vì lựa chọn của mình.
* Giúp chúng ta ngăn chặn việc bị người khác lợi dụng.
* Biết cách nói không một cách lịch sự và tôn trọng mọi người xung quanh, tạo bầu không khí tích cực, mọi người đều cảm thấy thoải mái ngay cả khi bị từ chối.
* Thể hiện sự tự tin, sức mạnh bên trong và tạo ra ảnh hưởng tích cực đối với bạn bè.
* Giúp chúng ta kiểm soát cuộc sống của mình tốt hơn.

*(3) Quy trình thực hiện kĩ năng từ chối*

* Nhìn vào người đối diện, thể hiện sự nghiêm túc.
* Sử dụng ngôn ngữ kiên định, bình tĩnh (không lắp bắp, e ngại hoặc sợ sệt).
* Nói rõ ràng ý muốn từ chối, đưa ra lí do phù hợp.
* Nếu đối phương thuyết phục, tiếp tục nói “không”.
* Nếu người kia vẫn thuyết phục, xin phép rời khỏi chỗ đó hoặc đưa ra đề nghị khác.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**A.HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, tạo hứng thú cho học sinh bước vào tiết học.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS hát/ nhảy tập thể.

**c. Sản phẩm**: HS hát/ nhảy.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

PP/KTDH: Trò chơi.

- GV yêu cầu và hướng dẫn: hs hát/ nhảy tập thể.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**B.HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Diễn đàn – Kĩ năng từ chối trong cuộc sống.**

**a. Mục tiêu**: Thông qua buổi nói chuyện, HS biết được trách nhiệm của bản thân trong cuộc sống.

**b. Nội dung**: BTC triển khai các hoạt động văn nghệ, diễn kịch, giao lưu, HS tương tác.

**c. Sản phẩm:** Từ các hoạt động, HS biết cách rèn luyện bản thân để sống có trách nhiệm hơn trong cuộc sống.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** Giao nhiệm vụ, thuyết trình.

- Mở đầu, HS lớp trực tuần biểu diễn các tiết mục văn nghệ theo lời giới thiệu của MC. MC phát biểu đề dẫn về kĩ năng từ chối trong cuộc sống.

- MC mời một số HS lên trình bày tham luận về kĩ năng từ chối trong cuộc sống và chia sẻ một số câu chuyện về hậu quả của việc không có kĩ năng từ chối đối với HS.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**C.HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS:

**b. Nội dung**: Chia sẻ cảm xúc của hs.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** Trình bày 1 phút.

- GV yêu cầu và hướng dẫn: - Mời một số HS chia sẻ cảm xúc và những điều học hỏi được về kĩ năng từ chối sau khi tham gia diễn đàn.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**D.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS:

**b. Nội dung**: Nội dug tìm hiểu của hs.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** giao nhiệm vụ.

- GV yêu cầu và hướng dẫn: - HS tìm hiểu các bài báo nói về một số câu chuyện nói đến hậu quả của việc không có kĩ năng từ chối đối với HS.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

## **Dặn dò:** Hoàn thành bài tập và chuẩn bị bài tiếp theo kĩ năng từ chối (tiết 2)

**Rút kinh nghiệm:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................

## **TIẾT 33. HĐ GIÁO DỤC – KĨ NĂNG TỪ CHỐI (TIẾT 2)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- HS đưa ra được cách từ chối trong một số tình huống cụ thể.

- Rèn luyện kĩ năng từ chối để đề xuất cách xử lí tình huống phù hợp.

- Thực hiện được kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***:

- Biết cách ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- File âm nhạc cho phần mở đầu

- Một số tình huống cụ thể cần từ chối.

**2. Đối với HS**

- SHS Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu:** GV tạo tâm thế hào hứng cho HS thông qua bài hát mở đầu.

**b. Nội dung:** GV tổ chức cho HS nghe nhạc, HS lắng nghe và cảm nhận

**c. Sản phẩm:** HS thoải mái vui vẻ trước khi vào bài học.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** phân tích video bài hát

- GV cho HS nghe và hát theo bài: Ngại gì không đi - tác giả Bùi Công Nam

[*https://zingmp3.vn/album/Ngai-Gi-Khong-Di-Single-Bui-Cong-Nam-August/67EOZA8D.html*](https://zingmp3.vn/album/Ngai-Gi-Khong-Di-Single-Bui-Cong-Nam-August/67EOZA8D.html)

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS cả lớp lắng nghe, cảm nhận ca từ bài hát.

**Bước 3, 4: Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: ***Kĩ năng từ chối (tiết 2)***

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC – TÌM HIỂU VỀ CÁC CÁCH TỪ CHỐI**

**a. Mục tiêu**: HS đưa ra được cách từ chối trong một số tình huống cụ thể.

**b. Nội dung**: GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm, hoàn thành phiếu học tập.

**c. Sản phẩm**: HS hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**d. Cách thức tiến hành**:

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **NỘI DUNG CẦN ĐẠT** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **PP/KTDH:** thảo luận nhóm.  - GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận và hoàn thành phiếu học tập theo bảng gợi ý sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Các tình huống cần từ chối | Cách từ chối | Lời từ chối | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  | |  |  |  |   **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS thảo luận trong nhóm và cử đại diện chia sẻ kết quả hoạt động của nhóm mình.  **Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**  - GV yêu cầu các nhóm khác bổ sung ý kiến và nêu nhận xét.  **Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV tổng kết và chốt các ý về cách từ chối. | **2. Tìm hiểu về các cách từ chối**  Tổng kết: *Trong cuộc sống có nhiều tình huống cần từ chối. Tuỳ theo tình huống xảy ra, có thể từ chối thẳng bằng cách trả lời dứt khoát “không”, có thể từ chối thương lượng hoặc từ chối trì hoãn. Trong một số tình huống nguy hiểm, nếu không biết cách từ chối thương lượng hoặc trì hoãn mà từ chối thẳng có thể sẽ nguy hiểm đến tính mạng (ví dụ như gặp kẻ cướp hoặc kẻ xâm hại cơ thể ở nơi vắng người). Vì vậy, mỗi người cần học cách từ chối để có kĩ năng từ chối và sử dụng kĩ năng từ chối một cách linh hoạt, khéo léo nhằm tránh được những hậu quả không đáng có, tránh được áp lực cho bản thân và luôn có cảm giác thoải mái trong giao tiếp, ứng xử với mọi người.* |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – LUYỆN TẬP KĨ NĂNG TỪ CHỐI**

**a. Mục tiêu:**

- HS vận dụng được kiến thức, kinh nghiệm mới về kĩ năng từ chối để đề xuất cách xử lí các tình huống giả định.

- HS xây dựng được kịch bản và sắm vai xử lí được các tình huống.

**b. Nội dung:** GV hướng dẫn HS thực hiện nhiệm vụ theo gợi ý SGK trang 27.

**c. Sản phẩm:** HS đưa ra cách từ chối trong các tình huống.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** Đặt và giải quyết vấn đề

- GV giao nhiệm vụ cho HS: *Vận dụng kiến thức, kinh nghiệm mới về kĩ năng từ chối để đưa ra cách từ chối trong các tình huống trong SGK – trang 27.*

***+ Tình huống 1****. Trên đường đi học về, Nam nói với Mai: Hôm nay là sinh nhật Hoa đấy, tối nay mình với bạn đến chúc mừng Hoa nhé!“. Tuy nhiên, Mai lại không muốn đi vào buổi tối vì sẽ gặp nguy hiểm.*

***+ Tình huống 2****. Minh, Long và Huy chơi thân với nhau. Một lần, giữa Long và Huy xảy ra mâu thuẫn. Long rất tức giận nên đã rủ Minh không chơi cùng Huy nữa.*

***+ Tình huống 3****. Chiều nay, khi ra sân nhà văn hóa chơi đá bóng, Tuấn thấy một số bạn đang rủ nhau hút thuốc lá. Sơn tiến lại gần và đưa cho Tuấn một điếu thuốc rồi đó: Thử đi! Cảm giác đặc biệt lắm đấy.*

- GV chia lớp thành 3 nhóm, yêu cầu mỗi nhóm thảo luận 1 tình huống theo gợi ý sau:

*+ Tìm hiểu tình huống và đưa ra cách từ chối trong các tình huống đó.*

*+ Phân công và tập luyện sắm vai thể hiện cách từ chối đã đề xuất.*

*+ Ngoài cách từ chối mà nhóm đã thể hiện trong tiểu phẩm, còn có cách từ chối nào*

*khác không?*

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- Mỗi nhóm HS thảo luận đề xuất cách từ chối, xây dựng kịch bản và luyện tập sắm vai thể hiện cách từ chối trong các tình huống được phân công.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- Lần lượt các nhóm lên bảng sắm vai xử lí tình huống. Các nhóm khác quan sát cách xử lí tình huống của nhóm bạn và đưa ra ý kiến nhận xét.

*Gợi ý*:

***+ TH1****. Mai đồng ý cùng Nam đi chúc mừng sinh nhật Hoa. Tuy nhiên, Mai gợi ý cho Nam là tới chúc mừng sinh nhật Hoa ngay sau buổi học luôn, hoặc ngày mai tới lớp sẽ tặng quà muộn cho bạn, tối nay nhà Mai có việc.*

***+ TH2****. Minh từ chối lời đề nghị của Long. Minh khuyên Long nên ngồi lại với Huy để giải quyết vấn đề mâu thuẫn, để hiểu nhau hơn và giữ lại tình bạn thân.*

***+ TH3.*** *Tuấn từ chối lời đề nghị của Sơn vì không thích hút thuốc. Khuyên các bạn không nên hút thuốc vì có hại cho sức khỏe và rời đi chỗ khác.*

- Gọi một số HS nêu cảm nhận và những điều rút ra về kĩ năng từ chối qua phần thể hiện của các nhóm.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV tổng kết cách từ chối trong mỗi tình huống, liên hệ các tình huống tương tự và đánh giá, kết luận hoạt động trên cơ sở kết quả hoạt động của HS.

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG – RÈN LUYỆN KĨ NĂNG TỪ CHỐI TRONG CÁC TÌNH HUỐNG CỦA CUỘC SỐNG HẰNG NGÀY**

**a. Mục tiêu:** HS thực hiện được kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

**b. Nội dung:** GV đưa ra yêu cầu, HS thực hiện.

**c. Sản phẩm:** HS biết cách từ chối các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

**d. Cách thức tiến hành:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:**

- HS thực hiện các kĩ năng từ chối trong những tình huống mà bản thân gặp phải.

- Lưu lại minh chứng để chia sẻ với thầy cô và các bạn trong lớp về tình huống đã gặp và cách từ chối trong tình huống đó.

**Bước 2, 3: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV yêu cầu HS chia sẻ những điều học hỏi được sau khi tham gia các hoạt động.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- Kết luận chung về các tình huống cần từ chối, cách từ chối trong những tình huống

cụ thể và sự cần thiết phải rèn luyện kĩ năng từ chối.

- Nhận xét thái độ tham gia các hoạt động của HS.

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**Câu hỏi đánh giá thường xuyên:**

**\* HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ:**

- Ôn tập lại kiến thức đã học chủ đề 3

- Chuẩn bị cho tiết Sinh hoạt lớp.

**Rút kinh nghiệm:**

**Tuần 12**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày dạy** | **Lớp** | **Tiết PPCT** | **Tiết dạy** | **Ghi chú** |
| **28/11/2023** | **8B** | **34** | **1** |  |
| **8A** | **3** |  |
| **29/11/2023** | **8B** | **35** | **1** |  |
| **8A** | **3** |  |
| **1/12/2023** | **8A** | **36** | **4** |  |
| **8B** | **5** |  |

## **TIẾT 34 CHIA SẺ KẾT QUẢ SƯU TẦM CÁC MẪU CÂU TỪ CHỐI CỤ THỂ ỨNG VỚI MỖI HÌNH THỨC TỪ CHỐI.**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- HS đưa ra được cách từ chối trong một số tình huống cụ thể.

- Rèn luyện kĩ năng từ chối để đề xuất cách xử lí tình huống phù hợp.

- Thực hiện được kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

**2. Năng lực**

***Năng lực chung***:

- Năng lực tự chủ và tự học trong tìm tòi khám phá.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác trong trình bày, thảo luận và làm việc nhóm.

***Năng lực riêng***:

- Biết cách ứng phó với nguy cơ, rủi ro từ môi trường tự nhiên và xã hội.

**3. Phẩm chất:** Trách nhiệm, trung thực và nhân ái.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- File âm nhạc cho phần mở đầu

- Một số tình huống cụ thể cần từ chối.

**2. Đối với HS**

- SHS Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. **HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, tạo hứng thí cho hs bước vào tiết học.

**b. Nội dung**: Hát cá nhân

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** trò chơi.

- GV yêu cầu và hướng dẫn cá nhân hs hát.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**B.HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**a. Mục tiêu**:

- HS chia sẻ được cảm nhận của bản thân và những điều học hỏi được sau khi tham dự diễn đàn “Kĩ năng từ chối” trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

- HS chia sẻ được kết quả sưu tầm các mẫu câu từ chối cụ thể ứng với mỗi hình thức từ chối.

**b. Nội dung** **:** kết quả sưu tầm của hs.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ được tình cảm gắn bó, sự trân trọng với người bạn thân thiết của mình và cách xây dựng, giữ gìn tình bạn.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** pp thảo luận nhóm.

- GV yêu cầu HS trong lớp chia sẻ về những điều học hỏi được và cảm nhận của bản thân sau khi tham dự diễn đàn “Kĩ năng từ chối” trong tiết Sinh hoạt dưới cờ.

- GV chia lớp thành 3 nhóm tương ứng với 3 cách từ chối. Mỗi nhóm tìm các mẫu câu (gắn với tình huống) và trình bày trên giấy trắng khổ A0 tương ứng với các cách từ chối:

* *Nhóm 1: Từ chối thẳng.*
* *Nhóm 2: Từ chối trì hoãn.*
* *Nhóm 3: Từ chối thương lượng.*

- Các nhóm cử đại diện trình bày.

- GV nhận xét và tổng kết.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS: luyện tập được kĩ năng từ chối của bản thân

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để vẽ tranh thể hiện sự từ chối đối với 1 tình huống cụ thể.

**c. Sản phẩm**: tranh vẽ.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** Giao nhiệm vụ.

- GV yêu cầu và hướng dẫn: Vẽ tranh để thể hiện sự từ chối hành động hút thuốc lá trong trường học.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, xây dựng được kịch bản và tập luyện.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm.

**c. Sản phẩm**: Kết quả làm việc của hs.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** Đặt vấn đề.

- GV yêu cầu và hướng dẫn: Xây dựng kịch bản và tập luyện để chuẩn bị cho tiết học hôm sau.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

## **Dặn dò:** Hoàn thành bài tập và chuẩn bị bài tiếp theo **Diễn tiểu phẩm thể hiện kĩ năng từ chối trong tình huống cụ thể**

**Rút kinh nghiệm:**

**..........................................................................................................................................................................................................................................................................................................**

## **TIẾT 35 DIỄN TIỂU PHẨM THỂ HIỆN KĨ NĂNG TỪ CHỐI TRONG TÌNH HUỐNG CỤ THỂ**

**I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Thực hiện được kĩ năng từ chối trong tình huống cụ thể.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- Hệ thống âm thanh, bàn ghế phục vụ hoạt động.

- Xây dựng kịch bản của tiểu phẩm.

- Tư vấn cho HS được chọn làm MC cách điều khiển, dẫn dắt chương trình.

**2. Đối với HS**

- HS với sự giúp đỡ của GV xây dựng kế hoạch tổ chức buổi hoạt động. chuẩn bị kịch bản và phân công nhiệm vụ

- HS được phân công đóng vai tập diễn xuất theo kịch bản.

- HS được chọn làm MC chuẩn bị nội dung để dẫn chương trình và tập dẫn chương trình.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**A.HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, tạo được không khí vui vẻ để bắt đầu tiết học.

**b. Nội dung**: Học sinh hát tập thể

**c. Sản phẩm**: HS hát.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** trò chơi.

- GV yêu cầu và hướng dẫn Hs hát 1 bài hát tập thể.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**B.HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Diễn tiểu phẩm thể hiện kĩ năng từ chối trong tình huống cụ thể**

**a. Mục tiêu**: HS biết cách từ chối khéo léo trong các tình huống ở cuộc sống.

**b. Nội dung**: BTC triển khai các hoạt động văn nghệ, diễn tiểu phẩm, HS theo dõi và chia sẻ cảm xúc.

**c. Sản phẩm:** HS ứng xử khéo léo khi từ chối trong tình huống cụ thể.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** đóng kịch.

- Lớp biểu diễn văn nghệ theo lời giới thiệu của MC.

- MC giới thiệu vở kịch và các diễn viên đóng tiểu phẩm.

- HS được phân công lên diễn tiểu phẩm.

- MC mời các HS tham gia sinh hoạt dưới cờ chia sẻ cảm xúc sau khi xem tiểu phẩm.

***Gợi ý tiểu phẩm***:

*Hôm nay, Hoa hẹn các bạn trong tổ đến nhà học nhóm. Trước khi đi làm, mẹ dặn Hoa: Trưa nay mẹ có việc nên về muộn, con nhớ đi chợ và nấu cơm nhé!”. Hoa vâng lời mẹ và quay vào học cùng các bạn. Đến 9h, Hoa và nhóm bạn đã hoàn thành bài tập, một bạn trong nhóm nói: “Việc học nhóm kết thúc sớm hơn dự kiến, còn nhiều thời gian nên chúng mình đi ăn kem đi”. Cả nhóm đồng ý và cùng nhau ra cửa hàng bán kem. Đang ngồi ăn và nói chuyện, cười đùa vui vẻ, bỗng nhiên Lan reo lên: “Ôi bên kia có nhiều áo đẹp chưa kìa, bọn mình sang xem và chọn rồi xin bố mẹ cho mua đồng phục nhóm đi”. Lúc này, Hoa chợt nhớ lời mẹ dặn, vội nói: “Mọi người đi xem đi, tớ phải về trước vì đến giờ nấu cơm rồi”. Một bạn trong nhóm nói: “Xem một chút thôi, không muộn đấu. Nếu không có bạn thì sao chọn được đồng phục”. Nhưng Hoa vẫn cương quyết về trước vì đã hứa với mẹ*.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**C.HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS chia sẻ được cảm xúc của bản thân.

**b. Nội dung**: Chia sẻ của hs

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** Trình bày 1 phút.

- GV yêu cầu và hướng dẫn: - Mời 3 HS chia sẻ cảm xúc sau khi tham gia chương trình và những điều học hỏi được về kĩ năng từ chối trong tình huống cụ thể.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**D.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS:

**b. Nội dung**: Hoạt động cá nhân, chia sẻ cảm xúc.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** chia sẻ cá nhân.

- GV yêu cầu và hướng dẫn: - HS chia sẻ với gia đình, bạn bè cảm xúc sau khi tham gia chương trình.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**Phụ lục:**

**KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Tạo cơ hội thực hành cho người học | - Sự đa dạng, đáp ứng các phong cách học khác nhau của người học  - Hấp dẫn, sinh động  - Thu hút được sự tham gia tích cực của người học  - Phù hợp với mục tiêu, nội dung | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận |  |

**Dặn dò:** Hoàn thành bài tập và chuẩn bị bài tiếp theo: Chia sẻ kết quả rèn luyện và thực hiện kĩ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.

**Rút kinh nghiệm:**

**TIẾT 36 CHIA SẺ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN VÀ THỰC HIỆN KĨ NĂNG TỪ CHỐI TRONG MỘT SỐ TÌNH HUỐNG CỤ THỂ.**

**I. MỤC TIÊU:**

*Sau khi tham gia hoạt động này, HS:*

- Chia sẻ được kết quả rèn luyện và thực hiện kĩ năng từ chối trong một số tình huống cụ thể.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Đối với GV**

- SGK hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

- File âm nhạc cho phần mở đầu

**2. Đối với HS**

- SHS Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 8

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG**

**A.HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, tạo không khí vui vẻ cho lớp học .

**b. Nội dung**: Hát tập thể

**c. Sản phẩm**: HS hát

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:**

- GV yêu cầu và hướng dẫn hs hát bài hát tập thể.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**B.HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 2. Sinh hoạt theo chủ đề**

**a. Mục tiêu**:

- HS chia sẻ được kết quả rèn luyện kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

- Đánh giá được kết quả thực hiện Chủ đề 3.

**b. Nội dung**: Chia sẻ của hs.

**c. Sản phẩm**: HS chia sẻ được tình cảm gắn bó, sự trân trọng với người bạn thân thiết của mình và cách xây dựng, giữ gìn tình bạn.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** thảo luận nhóm

- GV yêu cầu và hướng dẫn:

- GV tổ chức cho HS chia sẻ trong nhóm kết quả rèn luyện kĩ năng từ chối trong các tình huống của cuộc sống hằng ngày.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 3.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS chia sẻ được kết quả rèn luyện với người thân,

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc cá nhân chuẩn bị nội dung sẽ chai sẻ với người thân.

**c. Sản phẩm**: Bài chia sẻ của hs.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** chia sẻ cá nhân.

- GV yêu cầu và hướng dẫn: hs làm việc cá nhân ghi lại nội dung sẽ chia sẻ về kết quả rèn luyện kĩ năng từ chối của bản thân cho người thân.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS vận dụng được kiến thức vào cuộc sống.

**b. Nội dung**: GV tổ chức cho HS làm việc nhóm để quay video.

**c. Sản phẩm**: Video của hs.

**d. Cách thức tiến hành**:

**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

**PP/KTDH:** giao nhiệm vụ.

- GV yêu cầu và hướng dẫn: học sinh quay video thực tế các tình huống thực hiện kĩ năng từ chối trong cuộc sống.

**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS lắng nghe, tiếp nhận và thực hiện nhiệm vụ.

- GV quan sát, hướng dẫn, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

**Bước 3: Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động**

- GV mời HS chia sẻ kết quả thực hiện nhiệm vụ.

**Bước 4. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá thái độ tham gia các hoạt động của HS

**Phụ lục:**

**ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ 3**

***1. GV yêu cầu HS tự đánh giá kết quả thực hiện Chủ đề 3 theo các tiêu chí sau:***

Xác định được ít nhất 3 việc cần làm để thể hiện là người có trách nhiệm với bản thân và mọi người xung quanh.

- Thể hiện được trách nhiệm của bản thân trong ít nhất 2 hoạt động.

- Thực hiện được cam kết đã đề ra.

- Nhận biết được ít nhất 3 tình huống cần từ chối.

- Xác định được các cách để từ chối.

- Thực hiện được cách từ chối trong những tình huống cụ thể.

**\*Đạt:** Thực hiện được ít nhất 4 trong 6 tiêu chí.

**\*Chưa đạt:** Chỉ thực hiện được 3 tiêu chí trở xuống.

***2. Tổ chức cho HS đánh giá đồng đẳng trong nhóm/ tổ.***

***3. GV đánh giá chung theo hướng dẫn đánh giá thường xuyên ở phần chung.***

## **Dặn dò:** Hoàn thành bài tập và chuẩn bị bài tiếp theo: Tọa đàm “ảnh hưởng của tiếp thị, quảng cáo đối với việc mua sắm và tiêu dùng”.

**Rút kinh nghiệm:**